

Số: 173/2022/QĐCNTTLH

An Lão, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của anh Phạm Văn B và chị Phạm Thị Phương D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Phạm Văn B, nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây: Anh Phạm Văn B, nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng và chị Phạm Thị Phương D, nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 12 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 12 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn B và chị Phạm Thị Phương D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Văn B và chị Phạm Thị Phương D thỏa thuận giao con chung là Phạm Hải Đ, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2007 cho chị Phạm Thị Phương D nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc anh Phạm Văn B cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Văn B và chị Phạm Thị Phương D tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn B và chị Phạm Thị Phương D không phải nộp lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã C;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hải

